

Phụ lục VI

Appendix VI

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../QĐ-SGDVN ngày ... của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

(Issued with the Decision No. .../QĐ-SGDVN on ... of the CEO of Vietnam Exchange on the Information Disclosure Regulation of Vietnam Exchange)

**NGÂN HÀNG TMCP
KỸ THUẬT VIỆT NAM**
*Vietnam Technological and
Commercial Joint-Stock Bank*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số: 2098-01/2026 /TGĐ-TCB
No.: ... /...

Hà Nội, ngày 09 tháng 09 năm 2026
..., day ... month ... year

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Sở
Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh**

To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange

1. Tên tổ chức/Name of organization: **NGÂN HÀNG TMCP KỸ THUẬT VIỆT NAM/
Vietnam Technological and Commercial Joint-Stock Bank**

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: TCB

- Địa chỉ/Address: Techcombank Tower, 06 Quang Trung, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam/ Techcombank Tower, No.6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi, Vietnam

- Điện thoại liên hệ/Tel.: +84 (0243) 944 6368 Fax: +84 (0243) 944 6362

2. Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:

- Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2026 thông qua Phương án tăng vốn điều lệ 2026/
Resolution of the general meeting of stakeholders 2026 approval of the Charter Capital
Increase plan 2026
- Biên bản kết quả kiểm phiếu/ Minutes of vote counting results

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 08/09/2026
tại đường dẫn <https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>/This information was published on
the company's website on 08/09/2026 (date), as in the link
<https://www.techcombank.com.vn/nha-dau-tu>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

Tài liệu liên quan đến nội dung thông tin công bố/ *Documents on disclosed information.*

Đại diện tổ chức

Organization representative

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
Legal representative/ Person authorized to disclose information

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)
(Signature, full name, position, and seal)



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn



Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM
(dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và văn bản sửa đổi, bổ sung Luật này;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và văn bản sửa đổi, bổ sung Luật này;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024 và văn bản sửa đổi, bổ sung Luật này;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank);
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu ý kiến biểu quyết của cổ đông ngày 08/ 9 /2026 về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Techcombank) đã xem xét dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tại văn bản số 0468/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 và thông qua Nghị quyết như sau:

Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người Lao Động của Techcombank năm 2026 (ESOP) theo đề nghị tại Phiếu lấy ý kiến số 0468/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 và Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày ghi nêu trên.

Điều 3: Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam, Tổng giám đốc và các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.



Hồ Hùng Anh



BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
MINUTES OF VOTE COUNTING RESULTS

(Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản v/v phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026)
(Solicitation of shareholders' written opinions regarding the approval of the 2026 Charter Capital Increase Plan)

Hôm nay, ngày 08 tháng 9 năm 2026, tại Hội sở chính Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank), Số 6 Phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội, Mã số doanh nghiệp: 0100230800 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần thứ nhất ngày 07/9/1993 và các lần thay đổi, Hội đồng quản trị Techcombank đã tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản với các nội dung sau:

Today, September 08, 2026, at the Head Office of Techcombank, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi, Business Registration Number 0100230800 initially issued by the Hanoi Department of Planning and Investment on September 07, 1993, and subsequently amended, the Board of Directors of Techcombank conducted the vote counting for the solicitation of shareholders' written opinions with the following contents:

I. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến cổ đông để thông qua nghị quyết:

Purpose and matters seeking shareholders' opinions for resolution approval:

- **Mục đích:** Lấy ý kiến cổ đông phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026.
Purpose: To seek shareholders' opinions for the approval of the 2026 Charter Capital Increase Plan.
- **Vấn đề cần lấy ý kiến:** Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026.
Matter seeking opinions: Approval of the 2026 Charter Capital Increase Plan.

II. Hội đồng quản trị/BOD Members:

- Ông Hồ Hùng Anh/Mr. Ho Hung Anh - Chủ tịch HĐQT/BOD Chairman
- Ông Nguyễn Đăng Quang/Mr. Nguyen Dang Quang - Phó Chủ tịch thứ nhất HĐQT/BOD First Vice Chairman
- Ông Nguyễn Cảnh Sơn/Mr. Nguyen Canh Son - Phó Chủ tịch HĐQT/BOD Vice Chairman
- Ông Nguyễn Thiệu Quang/Mr. Nguyen Thieu Quang - Phó Chủ tịch HĐQT/BOD Vice Chairman
- Ông Hồ Anh Ngọc/Mr. Ho Anh Ngoc - Phó Chủ tịch HĐQT/BOD Vice Chairman
- Bà Nguyễn Thu Lan/Mrs. Nguyen Thu Lan - Phó Chủ tịch HĐQT/BOD Vice Chairwoman
- Ông Saurabh Narayan Agarwal/Mr. Saurabh Narayan Agarwal - Thành viên HĐQT/BOD Member
- Ông Eugene Keith Galbraith - Thành viên độc lập HĐQT/Independent BOD Member
- Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc - Thành viên độc lập HĐQT/Independent BOD Member

III. Ban kiểm phiếu: Hội đồng quản trị đã nhất trí thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu, bao gồm:

Vote-Counting Committee: The Board of Directors has unanimously approved the list of the Vote-Counting Committee members, including:

- Ông Hồ Hùng Anh/Mr. Ho Hung Anh - Chủ tịch HĐQT/BOD Chairman - Trưởng Ban kiểm phiếu/Head of the Vote-Counting Committee
- Bà Phan Thị Thúy Nga/Ms. Phan Thi Thuy Nga - Cổ đông/Shareholder - Giám sát việc kiểm phiếu/Vote-counting supervision
- Bà Hoàng Thị Kim Cúc/Ms. Hoang Thi Kim Cuc - Quản lý vận hành chứng khoán - Người kiểm phiếu/Securities Operations - Vote Counter

IV. Kết quả kiểm phiếu/Vote-counting results:

1. **Phương thức biểu quyết:** Cổ đông gửi ý kiến bằng cách điền vào Phiếu lấy ý kiến gửi qua đường bưu điện hoặc gửi thư điện tử đến địa chỉ: ir.proxy@techcombank.com.vn

Voting method: Shareholders submit their opinions by completing the Document Seeking Shareholders' Inputs and sending it via post or by email to the address: ir.proxy@techcombank.com.vn

2. **Kết quả biểu quyết/ Vote-counting results:**

- Tổng số phiếu biểu quyết gửi lấy ý kiến cổ đông đã phát ra, tương đương số lượng cổ phiếu Techcombank đang lưu hành theo Danh sách cổ đông VSDC cung cấp tại ngày đăng ký cuối cùng 12/8/2026: 7.086.240.414 phiếu. Trong đó:

Total number of voting ballots distributed for seeking shareholders' opinions, equivalent to the number of Techcombank shares outstanding as per the shareholder list provided by VSDC as of the record date of August 12, 2026: 7,086,240,414 votes. Of which:

Nội dung/Content	Số phiếu/Number of votes	Tỷ lệ/Ratio
Số phiếu biểu quyết thu về hợp lệ: Number of valid votes collected	5.283.066.737	74,5539%
Số phiếu biểu quyết thu về không hợp lệ: Number of invalid votes collected	29.350.980	0,4142%
Số phiếu không tham gia biểu quyết: Number of votes not participating in the voting:	1.773.822.697	25,0319%
Tổng cộng/Total:	7.086.240.414	100%

- **Kết quả** (Đính kèm Phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết):

Results (Attached: Appendix – List of shareholders participating in the voting):

Nội dung biểu quyết Voting content	Số phiếu tán thành; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết Number of votes in favor; Percentage (%) / Total number of voting shares	Số phiếu không tán thành; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết Number of votes against; Percentage (%) / Total number of voting shares	Số phiếu không có ý kiến; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết Number of abstention votes; Percentage (%) / Total number of voting shares	Số phiếu không hợp lệ; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết Number of invalid votes; Percentage (%) / Total number of voting shares
Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho	4.956.008.732 phiếu, chiếm tỷ lệ 69,9385%/Tổng số phiếu biểu	290.748.955 phiếu, chiếm tỷ lệ 4,1030%/Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông	36.309.050 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,5124%/Tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông	29.350.980 phiếu, chiếm tỷ lệ 0,4142 %/Tổng số phiếu biểu

Nội dung biểu quyết <i>Voting content</i>	Số phiếu tán thành; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết <i>Number of votes in favor; Percentage (%) / Total number of voting shares</i>	Số phiếu không tán thành; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết <i>Number of votes against; Percentage (%) / Total number of voting shares</i>	Số phiếu không có ý kiến; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết <i>Number of abstention votes; Percentage (%) / Total number of voting shares</i>	Số phiếu không hợp lệ; Tỷ lệ %/Tổng số phiếu biểu quyết <i>Number of invalid votes; Percentage (%) / Total number of voting shares</i>
Người Lao Động của Techcombank năm 2026 (ESOP) theo đề nghị tại Phiếu lấy ý kiến số 0468/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 và Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026. <i>Approval of the Charter Capital Increase Plan 2026 via (i) Share issuance for dividend payout to existing shareholders and (ii) Share issuance for Techcombank's Employee Stock Option Plan 2026 (ESOP) as per the Document Seeking Shareholders' Inputs No.0468/2026/HDQT-TCB dated 24/8/2026 and Proposal No.0469/2026/HDQT-TCB dated 24/8/2026.</i>	quyết của các cổ đông 4,956,008,732 votes, accounting for 69.9385% of the total number of voting shares of shareholders	290,748,955 votes, accounting for 4.1030% of the total number of voting shares of shareholders	36,309,050 votes, accounting for 0.5124% of the total number of voting shares of shareholders	quyết của các cổ đông 29.350.980 votes, accounting for 0.4142% of the total number of voting shares of shareholders

3. Quyết định được thông qua/Resolution approved:

Căn cứ quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật các Tổ chức tín dụng, Điều lệ Techcombank và kết quả biểu quyết của các cổ đông nêu trên, Đại hội đồng cổ đông Techcombank đã thông qua nghị quyết như sau (nội dung chi tiết Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 và Phiếu lấy ý kiến số 0468/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 trình cổ đông thông qua đính kèm Biên bản này):

Pursuant to the provisions of the Law on Enterprises, the Law on Credit Institutions, the Techcombank Charter, and the voting results of shareholders as stated above, the General Meeting of Shareholders of Techcombank has approved the following resolution (detailed contents of Proposal No. 0469/2026/HĐQT-TCB dated August 24, 2026, and Document Seeking Shareholders' Inputs No. 0468/2026/HĐQT-TCB dated August 24, 2026 submitted for shareholders' approval are attached to these Minutes):

Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người Lao Động của Techcombank năm 2026 (ESOP) theo đề nghị tại Phiếu lấy ý kiến số 0468/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 và Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026.

Approval of the Charter Capital Increase Plan 2026 via (i) Share issuance for dividend payout to existing shareholders and (ii) Share issuance for Techcombank's Employee Stock Option Plan 2026 (ESOP) as per the Document Seeking Shareholders' Inputs No.0468/2026/HDQT-TCB dated 24/8/2026 and Proposal No.0469/2026/HDQT-TCB dated 24/8/2026.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu đã xem xét, thống nhất thông qua toàn văn nội dung Biên bản này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực các nội dung trong Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

The Board of Directors, the Vote-Counting Committee, and the vote-counting supervisor have reviewed and unanimously approved the full contents of these Minutes and shall be responsible before the law and the General Meeting of Shareholders for the accuracy and truthfulness of the contents in these Minutes of vote counting for the collection of shareholders' opinions in writing.

Sau khi kiểm phiếu, toàn bộ Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, Biên bản kiểm phiếu, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại Hội sở chính Techcombank theo quy định của pháp luật và Điều lệ Techcombank.

Upon completion of the vote counting, all completed Documents Seeking Shareholders' Inputs, the Vote-Counting Minutes, the approved Resolution, and related documents enclosed with the Documents Seeking Shareholders' Inputs shall be kept at the Head Office of Techcombank in accordance with the provisions of the law and the Techcombank Charter.

BAN KIỂM PHIẾU/VOTE-COUNTING COMMITTEE

NGƯỜI KIỂM PHIẾU
VOTE COUNTER



Hoàng Thị Kim Cúc

GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU
VOTE COUNTING
SUPERVISION



Phan Thị Thúy Nga

TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU
HEAD OF THE VOTE-COUNTING
COMMITTEE
CHỦ TỊCH HĐQT/BOD CHAIRMAN



Hồ Hùng Anh

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK THAM GIA BIỂU QUYẾT/LIST OF TECHCOMBANK SHAREHOLDERS PARTICIPATING IN THE WRITTEN VOTING

Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản v/v Phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người Lao Động của Techcombank năm 2026 (ESOP) theo đề nghị tại Phiếu lấy ý kiến số 0468/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 và Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026/ *Written Shareholder Consultation regarding the Approval of the 2026 Charter Capital Increase Plan through (i) Stock issuance for dividend payment to existing shareholders and (ii) Stock issuance under Techcombank's 2026 Employee Stock Option Plan (ESOP) as requested in Document Seeking Shareholders' Inputs No. 0468/2026/HĐQT-TCB dated 24/8/2026 and Proposal No. 0469/2026/HĐQT-TCB dated 24/8/2026*

STT/Nº.	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/SHAREHOLDER'S FULL NAME	SỐ ĐKSH/SHAREHOLDER REGISTRATION NO.	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/INVESTOR CODE	NGÀY CẤP/DATE OF ISSUE	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/TOTAL SHARES OWNED	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/SHAREHOLDER'S VOTE			
						Tán thành/Agree	Không tán thành/Disagree	Không có ý kiến/Abstain	Số phiếu không hợp lệ/Number of invalid votes
1			230213112003687			X			
2			221031011728633			X			
3			220719111291741			X			
4			210203607565834			X			
5			200310406987056			X			
6			220726511323805			X			
7			221117011788829			X			
8			220819011445423			X			
9			230510012346839			X			
10			230301012088481			X			
11			240614015038827			X			
12			230519012431598			X			
13			230804012970454			X			
14			230425012434918			X			
15			220908011520880			X			
16			220525120539766			X			
17			211209108983629			X			
18			221108011757835			X			
19			000101414907687			X			
20			000101414907687			X			
21			180713206378073			X			
22			240105314178480			X			
23			210129307554702			X			
24			241230216925749			X			
25			220509010259482			X			
26			240322214562434			X			
27			250121317089685			X			
28			220104129168065			X			
29			000101605614009			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
30			240828215913051			X			
31			240723115397932			X			
32			VSDTVSIX			X			
33			250915000754076			X			
34			220825111477127			X			
35			260115001539618			X			
36			240912116045104			X			
37			241115516614139			X			
38			171030304681009			X			
39			241119316636446			X			
40			000101611891549			X			
41			241003111891550			X			
42			231121511891548			X			
43			230821513085950			X			
44			231122613907786			X			
45			210601126586594			X			
46			210601126586594			X			
47			180706506369728			X			
48			200825307205876			X			
49			250324217501513				X		
50			230926210768730			X			
51			141113500861003			X			
52			241028116458210				X		
53			141013204922052				X		
54			161226105633111				X		
55			120330404349561				X		
56			180815506467611				X		
57			170711205928446				X		
58			240130314287304				X		

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
59			190617106767075				X		
60			100422500410805				X		
61			190715506789898				X		
62			190513406735070				X		
63			120702104433810				X		
64			210324607721213				X		
65			190408406706929				X		
66			190408606706931				X		
67			220209409393794				X		
68			100422200861117				X		
69			140107204697908				X		
70			230512212486468				X		
71			210525507960943				X		
72			180507106314978				X		
73			221221111919411				X		
74			151126505218961				X		
75			141104504939596				X		
76			111026304227251				X		
77			210325307727672				X		
78			180813206465541				X		
79			201203507371046				X		
80			180705606369024				X		
81			180910206488564				X		
82			230215612051677				X		

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
83			221110511767247				X		
84			210726208235487				X		
85			180713606377770				X		
86			150420205044455				X		
87			160512105356481				X		
88			240926516189543			X			
89			130923604644904			X			
90			161216305622108			X			
91			190716406791522			X			
92			141113104944896			X			
93			100422600861139			X			
94			221230611945115			X			
95			221115411781005			X			
96			221227511938224			X			
97			210427407862169			X			
98			120210104303650			X			
99			150309605013236			X			
100			190910206839305				X		
101			131017304658768				X		
102			131210104680021				X		
103			111114404249700				X		
104			100422400861282				X		
105			191219106927716				X		
106			181025406563495				X		

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
107			110630500359937				X		
108			141231204985277				X		
109			120406304353998				X		
110			230830313146670				X		
111			160617205387309				X		
112			180719406438382				X		
113			150420405044451				X		
114			250718000391231				X		
115			190909306837756				X		
116			190410206709614				X		
117			251118001190053				X		
118			180914106522709				X		
119			100422200861055				X		
120			200914407232147				X		
121			210513107911381				X		
122			150820205146092			X			
123			190722106795519			X			
124			191220104016849			X			
125			211008608541960			X			
126			211125508866356			X			
127			130909404640500			X			
128			140731204869612				X		
129			100521303495642				X		
130			250225217324301				X		

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
131			210310307665444				X		
132			210419507831724				X		
133			120619104425888				X		
134			130730204628812				X		
135			100422600410754				X		
136			100422400410797				X		
137			131206404678520				X		
138			100422200861100				X		
139			170711405947239				X		
140			211130108897242				X		
141			131017204658767				X		
142			210618408104708				X		
143			240426614763337				X		
144			100707103585984				X		
145			241231516929174				X		
146			220304509623238				X		
147			100422400861137			X			
148			180316106241798			X			
149			180316206241799			X			
150			VSDMSNXX			X			
151			000101505613988			X			
152			000101314907686			X			
153			250807000503802			X			
154			211019008596074			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
155			220518010420232			X			
156			240222114378621			X			
157			240923116138695			X			
158			220513010348994			X			
159			211019008596075			X			
160			230414012328290			X			
161			211117008789475			X			
162			220830011497106			X			
163			221012011665936			X			
164			240829015926863			X			
165			220517010378690			X			
166			211109008731608				X		
167			240301611536621			X			
168			240925116173659			X			
169			260714002588495			X			
170			210201007559724			X			
171			230621012664163			X			
172			221018011689556			X			
173			240202514300645			X			
174			000101410105781			X			
175			210709008183290			X			
176			241001216238376			X			
177			241216116806947			X			
178			250210617190283			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
179			240405114645505			X			
180			220118009074858			X			
181			260306001822860			X			
182			260608002378296					X	
183			200701207145377			X			
184			220111409220706			X			
185			240913316056591			X			
186			241011516332795			X			
187			250409217632268			X			
188			201014307272406			X			
189			240819115815054			X			
190			220810311399638			X			
191			230202112009455			X			
192			220812111413061			X			
193			240325114570804			X			
194			220111009220420			X			
195			240724615418064			X			
196			240805215576007			X			
197			230213112044890				X		
198			211112208754191			X			
199			240920116124880			X			
200			260428002140916			X			
201			260324001949308			X			
202			250602000144647			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
203			240621115084113			X			
204			220801111348022			X			
205			230313012120046			X			
206			221019611693446				X		
207			240423114746974			X			
208			210709208185621			X			
209			240703115170563			X			
210			220915211562076			X			
211			220707511222471			X			
212			221129111826177			X			
213			241009116311714			X			
214			210208307578204			X			
215			220530010606369						X
216			220511009767974						X
217			260506002191005						X
218			210122607526825						X
219			240509014806964			X			
220			260305001817821						X
221			220928111609884						X
222			250404617607515			X			
223			240918416095882			X			
224			210419307828519			X			
225			250513000045767			X			
226			210927008489270			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
227			221021111700562			X			
228			240705415191365			X			
229			250327117541029			X			
230			230629510507361			X			
231			260505002181489						X
232			210205507573988			X			
233			250307117393055			X			
234			241218216835840			X			
235			260319001924645			X			
236			211108128712866			X			
237			240606414988869			X			
238			240611215015379			X			
239			220603120684274			X			
240			260227001765663			X			
241			230613312616632			X			
242			230724012889836			X			
243			190312006680001			X			
244			240916416066699			X			
245			250528000125707			X			
246			260303001790434			X			
247			220914011558641			X			
248			210719128215101			X			
249			250102116946209			X			
250			241105416528191			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
251			240117014234807			X			
252			220922011587620			X			
253			240521614868895				X		
254			230829413140402			X			
255			231107412833135			X			
256			220725111312603			X			
257			220511010295719			X			
258			250210117199724			X			
259			240726215450813				X		
260			211014608576203			X			
261			240503214781262			X			
262			231212614027821			X			
263			240711115252856			X			
264			220309609677574						X
265			220412009969843			X			
266			211207308952169			X			
267			250310617410886				X		
268			260123001581593			X			
269			240703115173379					X	
270			151224304510184						X
271			241119516639633						X
272			231213204747936						X
273			240712615261611			X			
274			220119009302476			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
275			240904015960128			X			
276			240925116167130			X			
277			231108413807949			X			
278			221221111919477			X			
279			231120113875531			X			
280			220617110916160						X
281			240918316100374			X			
282			241121616653024			X			
283			221004211629468			X			
284			100422120332852			X			
285			170217405706875			X			
286			190124506647157						X
287			220804111365274			X			
288			110630600182910			X			
289			190318406685704			X			
290			FUEVFNVD					X	
291			210611008072471			X			
292			E1VFN30					X	
293			210601008006585			X			
294			191212106921131			X			
295			200526307091153			X			
296			201208007378611			X			
297			170222405614124			X			
298			240913616048055			X			

STT/ <i>Nº</i>	HỌ TÊN CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S FULL NAME</i>	SỐ ĐKSH/ <i>SHAREHOLDER REGISTRATION NO.</i>	MÃ NHÀ ĐẦU TƯ/ <i>INVESTOR CODE</i>	NGÀY CẤP/ <i>DATE OF ISSUE</i>	TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU/ <i>TOTAL SHARES OWNED</i>	BIỂU QUYẾT CỦA CỔ ĐÔNG/ <i>SHAREHOLDER'S VOTE</i>			
						Tán thành/ <i>Agree</i>	Không tán thành/ <i>Disagree</i>	Không có ý kiến/ <i>Abstain</i>	Số phiếu không hợp lệ/ <i>Number of invalid votes</i>
299			211014128569787			X			
300			240305614451632			X			
301			251006000893351			X			
302			220831211503452			X			
303			251020000991349			X			
304			250313517441443						X
305			250217117245480			X			
306			220309609675076			X			
307			240607114995382			X			
	TỔNG SỐ PHIẾU BIỂU QUYẾT THU VỀ/ <i>TOTAL VOTING SHARES RECEIVED:</i>				5.312.417.717	4.956.008.732	290.748.955	36.309.050	29.350.980
	TỶ LỆ TRÊN TỔNG SỐ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/ <i>PERCENTAGE OF TOTAL SHARES WITH VOTING RIGHTS:</i>				74,9681%	69,9385%	4,1030%	0,5124%	0,4142%

Số: 0469 /2026/HĐQT-TCB

Hà Nội, ngày 24 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH*Về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026***Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TECHCOMBANK**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được sửa đổi bổ sung một số điều theo Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ công văn số 6162/NHNN-QLGS ngày 13/07/2026 của Ngân hàng Nhà nước về hồ sơ đề nghị tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam ;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank (“Ngân hàng”);
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam - Techcombank đã được kiểm toán;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025,

Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Techcombank (“ĐHĐCĐ”) phê duyệt Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank. Thông tin cụ thể như sau:

I. Sự cần thiết tăng vốn điều lệ:

Việc tăng vốn điều lệ của Techcombank nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động và khả năng cạnh tranh của Ngân hàng, cụ thể:

- Đảm bảo tuân thủ, đáp ứng tốt các chỉ tiêu an toàn trong hoạt động ngân hàng, nâng cao khả năng quản trị rủi ro trong hoạt động ngân hàng.
- Nâng cao khả năng đầu tư, năng lực cho Ngân hàng.
- Bảo toàn và phát triển vốn điều lệ phù hợp với quy định của pháp luật.

II. Phương án tăng vốn chi tiết:

1. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng: Chi tiết tại Mục I, Phụ lục I đính kèm



2.1. Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: *Chi tiết tại Mục II, Phụ lục I đính kèm.*

2.2. Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): *Chi tiết tại Mục III, Phụ lục I đính kèm.*

- 3. Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động:**

Chi tiết tại Phụ lục III đính kèm.

III. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

Bảng Tờ Trình này, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua các nội dung sau:

1. Phê duyệt tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua (i) Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu và (ii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người Lao Động của Techcombank năm 2026 (ESOP) theo Phương án tại Tờ trình này, thay thế cho Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank đã được Đại hội đồng cổ đông Techcombank thông qua ngày 25/04/2026.

2. Thông qua việc giao/ủy quyền cho HĐQT thực hiện triển khai:

2.1. Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

- a. Thông qua việc sửa đổi nội dung mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động, Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- b. Quyết định và thực hiện các công việc, thủ tục liên quan nhằm hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- c. Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền; thời điểm tổ chức phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, thời điểm đăng ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu, bảo đảm lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của pháp luật.
- d. Quyết định phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có).
- e. Chủ động thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan sau khi hoàn thành việc tăng vốn: sửa đổi nội dung mức vốn điều lệ tại Giấy phép thành lập và hoạt động của Ngân hàng và các giấy tờ pháp lý khác theo quy định của pháp luật; sửa đổi nội dung về mức vốn điều lệ tại Điều lệ của Ngân hàng.
- f. Chủ động quyết định và triển khai thực hiện các công việc khác (nếu phát sinh) để bảo đảm đợt phát hành thành công.

Trong phạm vi ủy quyền nêu trên, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung trên đây và các công việc cụ thể khác có liên quan.

2.2. Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

- a. Thông qua danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn, xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn dựa trên đối tượng, tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia Chương trình và công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng đã được ĐHCĐ phê duyệt.
- b. Thông qua và giám sát việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I, trong đó bao gồm nhưng không giới hạn, thời gian thực hiện, phương án xử lý đối với phần cổ phiếu không phân phối hết phù hợp với phương án phát hành.
- c. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 đáp ứng đúng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại điểm 8, mục III, Phụ lục I của Tờ trình này.
- d. Quyết định Vốn Điều Lệ, số lượng cổ phiếu thực tế chính xác tăng thêm (nếu có thay đổi) so với số liệu tại phương án phát hành tăng Vốn Điều Lệ đã trình, dựa trên kết quả thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I.
- e. Quyết định trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại nêu tại Mục III, Phụ lục I.
- f. Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị chịu trách nhiệm thực hiện và cho phép Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết để thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I và triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 như đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông thông qua (ngoại trừ các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội Đồng Quản Trị), bao gồm nhưng không giới hạn:
 - i. Thông qua và hoàn thiện các vấn đề liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I, và thực hiện các thủ tục cần thiết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền và theo quy định của pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn đăng ký việc tăng vốn điều lệ với Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam, gửi báo cáo phát hành cổ phiếu và báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước;

- ii. Giám sát việc thực hiện phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, hướng dẫn nội dung chương trình; đề xuất việc sửa đổi, bổ sung chương trình nếu cần thiết;
- iii. Đề xuất điều chỉnh (nếu có) danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn đủ điều kiện tham gia Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, quyền mua cổ phiếu và số cổ phiếu phân phối cho từng Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình cho Hội Đồng Quản Trị thông qua;
- iv. Quyết định bổ sung, chỉnh sửa các vấn đề có liên quan để hoàn thành các thủ tục cần thiết cho việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I;
- v. Quyết định và ký kết các hợp đồng, tài liệu giao dịch, văn bản liên quan để thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I;
- vi. Quyết định, giám sát, và ký kết các tài liệu, hồ sơ cần thiết để thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ, đăng ký lưu ký (bao gồm việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng) và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành thực tế theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 nêu tại Mục III, Phụ lục I theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục sửa đổi Giấy phép hoạt động, Điều Lệ, đăng ký lưu ký, và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu sau khi phát hành và các thủ tục có liên quan khác; làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ đăng ký và niêm yết và các vấn đề khác liên quan đến việc đăng ký và niêm yết đó;
- vii. Quyết định và thực hiện những vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu cho Người Lao Động theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026, tăng Vốn Điều lệ, sửa đổi Điều lệ và các vấn đề khác được Đại Hội Đồng Cổ Đông phê duyệt.

IV. Tờ trình này thay thế Tờ trình số 0203/2026/HĐQT-TCB ngày 24 tháng 4 năm 2026 về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu và Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank.

Trân trọng!



PHỤ LỤC I: Phương án tăng vốn điều lệ 2026

(kèm theo Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 của Hội đồng quản trị Techcombank)

I. Tổng mức vốn điều lệ hiện tại và dự kiến tăng

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.
- Mức vốn điều lệ hiện tại: **70.862.404.140.000 VNĐ**, tương ứng với **7.086.240.414 cổ phiếu**, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu này là cổ phần phổ thông hiện đang lưu hành.
- Tổng mức vốn điều lệ dự kiến tăng thêm: **35.730.974.410.000 VNĐ**, tương ứng với số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm là 3.573.097.441 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá phát hành: **35.730.974.410.000 VNĐ**
- Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phiếu
- Mức vốn điều lệ dự kiến sau khi tăng: **106.593.378.550.000 VNĐ**
- Số lượng cổ phiếu dự kiến sau khi tăng: 10.659.337.855 cổ phiếu.
- Đối tượng phát hành: Được quy định theo các phương án cụ thể tại Mục II, III. Phụ lục I
- Các đợt dự kiến phát hành: 2 (hai) đợt phát hành theo các Phương án phát hành được trình tại Tờ trình này.

TT	Nội dung	Tổng mức vốn điều lệ tối đa sau tăng vốn (VNĐ)	Số vốn điều lệ tăng thêm tối đa (VNĐ)	Số cổ phiếu phát hành thêm	Tỷ lệ phát hành
Đợt 1	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu	106.293.606.210.000	35.431.202.070.000	3.543.120.207	50%
Đợt 2	Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	106.593.378.550.000	299.772.340.000	29.977.234	0,2820229%

II. Phương án chi tiết tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

1- Số lượng cổ phiếu phát hành:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành là 3.543.120.207 cổ phiếu, có tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 35.431.202.070.000 VNĐ
- Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm chốt danh sách cổ đông): 50%.
- Tỷ lệ thực hiện quyền dự kiến: 50% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được hưởng quyền sẽ được nhận thêm 50 cổ phiếu mới).

2- Nguồn vốn chủ sở hữu dự kiến được sử dụng để tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Techcombank, phù hợp quy định của pháp luật. Trong đó:

- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối hợp nhất năm 2025: 62.773.576.447.848 VNĐ
- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối riêng lẻ năm 2025: 45.854.034.766.002 VNĐ
- Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối riêng lẻ năm 2025 sau khi chia cổ tức bằng tiền mặt: 40.893.666.476.202 VNĐ

Trong đó, số tiền được sử dụng từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối để tăng vốn điều lệ: 35.431.202.070.000 VNĐ

3- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: 106.293.606.210.000 VNĐ.

4- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phổ thông phù hợp với quy định của pháp luật từng thời kỳ. HĐQT quyết định ngày chốt Danh sách cổ đông hưởng được thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

5- Phương thức phát hành: theo phương thức thực hiện quyền.

6- Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phổ thông phát hành cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ đông trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành này; Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.

7- Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo tỷ lệ phát hành đối với từng cổ đông được tính theo số nguyên xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ không được làm tròn thành 01 cổ phiếu. Toàn bộ số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ bị hủy bỏ/ không được phát hành.

- 8- **Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa** của Techcombank dự kiến không thay đổi tại mức 22,5386% sau đợt phát hành.
- 9- **Thời gian dự kiến phát hành thêm cổ phiếu:** Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký văn bản chấp thuận cho Techcombank tăng vốn điều lệ và không quá 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng Quản trị quyết định thời gian cụ thể để phát hành.
- 10- **Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu:** trong năm 2026 hoặc cho đến khi Techcombank hoàn thành các thủ tục theo quy định của pháp luật.
- 11- **Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm:** cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng quy định pháp luật.
- 12- Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị quyết định việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm theo quy định của pháp luật.
- 13- Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ của Ngân hàng tại thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng và chứng khoán.
- 14- Danh sách cổ đông này bao gồm thông tin định danh và tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông theo quy định của pháp luật và được thể hiện chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Tờ trình này.

III. Phương án chi tiết tăng vốn điều lệ năm 2026 thông qua Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

- 1- Số lượng cổ phiếu phát hành:
 - Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành cho Người Lao Động được lựa chọn theo Chương trình là 29.977.234 cổ phiếu, có tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là 299.772.340.000 VNĐ
 - Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 0,2820229%
- 2- Giá phát hành: 10.000 VNĐ/cổ phiếu.
- 3- Đối tượng phát hành: là Người Lao Động của Techcombank và các công ty con của Techcombank đáp ứng các tiêu chuẩn tại mục 1 Phụ lục II của Tờ trình này; có cam kết gắn bó lâu dài với Techcombank và các công ty con của Techcombank.
- 4- Tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình và công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng được quy định chi tiết tại Phụ lục II đính kèm Tờ trình này. Danh sách Người Lao động được tham gia chương trình, số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng do HĐQT quyết định dựa trên tiêu chuẩn và công thức này.

- 5- Điều kiện chung: Người Lao Động Được Lựa Chọn theo Chương trình được mua cổ phiếu phát hành mới với giá ưu đãi, hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- 6- Thời gian dự kiến phát hành: sau khi hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ thông qua Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu nêu trên, và sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động.
- 7- Tổng số cổ phiếu Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài được mua trong đợt phát hành: theo danh sách Người Lao Động Được Lựa Chọn là người nước ngoài do HĐQT thông qua trước khi phát hành theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- 8- Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Techcombank dự kiến không thay đổi tại mức 22,5386% sau đợt phát hành.
 - Trong quá trình triển khai thực hiện phương án tăng vốn điều lệ, nếu phát sinh trường hợp vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 22,5386%, giao cho Hội đồng quản trị sẽ toàn quyền xem xét, quyết định phương án: (i) phân phối số lượng cổ phiếu dẫn đến việc vượt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa 22,5386% cho Người lao động khác là người có quốc tịch Việt Nam theo danh sách đã được lựa chọn với giá không thấp hơn giá bán tương ứng của số cổ phiếu đó hoặc; (ii) hủy số lượng cổ phiếu này. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- 9- Đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank trong 12 tháng gần nhất: Số lượng cổ phiếu phát hành: 21.388.675 cổ phiếu. Ngày kết thúc đợt phát hành: 04/08/2025.
- 10- Phương án xử lý cổ phiếu không phân phối hết.
- Trường hợp số cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua và/hoặc không được thực hiện thanh toán hết số lượng cổ phiếu theo thông báo và/hoặc trong quá trình phân phối cổ phiếu cho Người Lao động, do nguyên tắc làm tròn mà dẫn đến phát sinh có cổ phiếu không phân phối hết và/hoặc Người lao động không còn thuộc đối tượng hoặc không đủ tiêu chuẩn được tham gia Chương trình Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 của Techcombank thì toàn bộ số lượng cổ phiếu còn lại này và số lượng cổ phiếu dẫn đến bị vượt tỷ lệ sở hữu pháp luật quy định¹ do Người Lao Động Được Lựa Chọn thực

¹ Điều 63 Luật Các Tổ chức tín dụng năm 2024 quy định về tỷ lệ sở hữu cổ phần: “1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu cổ phần vượt quá 05% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu cổ phần vượt quá 10% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. 3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng. ...”.

hiện mua cổ phiếu theo Chương trình (nếu có), sẽ được HĐQT toàn quyền quyết định (i) phân phối cho Người Lao Động khác theo danh sách đã được lựa chọn với giá không thấp hơn giá bán tương ứng của số cổ phiếu đó hoặc (ii) hủy số lượng cổ phiếu không được đăng ký mua và/hoặc không được thanh toán và/hoặc thừa trong quá trình phân phối số cổ phiếu cho cá nhân Người Lao Động và/hoặc do vượt tỷ lệ sở hữu pháp luật quy định nêu trên.

- Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

11- Thời gian dự kiến hoàn thành việc phát hành thêm cổ phiếu: Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Thống đốc Ngân hàng Nhà nước ký văn bản chấp thuận cho Techcombank tăng vốn điều lệ và không quá 45 ngày kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương trình.

12- Quyền và nghĩa vụ của người mua cổ phiếu:

- a. Người mua cổ phiếu sẽ trở thành cổ đông phổ thông của Techcombank, có các quyền và nghĩa vụ đầy đủ áp dụng đối với cổ đông phổ thông theo quy định của Điều lệ Techcombank và pháp luật Việt Nam;
- b. Người mua cổ phiếu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng số cổ phiếu đã mua theo Chương trình này trong 1 (một) năm theo quy định của pháp luật hiện hành và các điều kiện, hạn chế khác (nếu có) do Hội đồng quản trị quyết định kể từ ngày kết thúc đợt phát hành;
- c. Người mua cổ phiếu có nghĩa vụ nộp tiền mua cổ phiếu theo quy định và thông báo của Techcombank;
- d. Người mua cổ phiếu phải đảm bảo sử dụng nguồn vốn hợp pháp, không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng, nguồn vốn do phát hành trái phiếu doanh nghiệp để mua; không được mua dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;
- e. Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định của Luật Các tổ chức tín dụng về giới hạn sở hữu cổ phiếu của cổ đông, cổ đông và người có liên quan;
- f. Người mua cổ phiếu chịu trách nhiệm tuân thủ quy định về cổ đông lớn, cổ đông lớn và người có liên quan; và
- g. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ Techcombank.

13- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP): 106.593.378.550.000 VNĐ.

14- Thực hiện đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu phát hành:

Techcombank sẽ thực hiện việc đăng ký, lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Techcombank năm 2026 với Tổng

Công ty Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành Phố Hồ Chí Minh, bao gồm cả việc thông báo điều chỉnh loại chứng khoán từ hạn chế chuyển nhượng sang tự do chuyển nhượng sau thời hạn hạn chế chuyển nhượng.

- 15- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động, phương án bán ra số cổ phiếu được công ty mua lại: do HĐQT quyết định.
- 16- Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ của Ngân hàng tại thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn điều lệ, bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng và chứng khoán.

Danh sách cổ đông này bao gồm thông tin định danh và tỷ lệ sở hữu cổ phần của từng cổ đông theo quy định của pháp luật và được thể hiện chi tiết tại Phụ lục III kèm theo Tờ trình này.

PHỤ LỤC II
TIÊU CHUẨN NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH VÀ CÔNG THỨC TÍNH SỐ
CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG
(kèm theo Tờ trình số 0469/2026/HĐQT-TCB ngày 24/8/2026 của Hội đồng quản trị Techcombank)

1. Tiêu chuẩn Người Lao Động Được Lựa Chọn tham gia chương trình: Là Người lao động của Techcombank hoặc Công ty con trước ngày 31/12/2025 trở về trước và đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Cấp độ nhân viên từ cấp độ 4 trở lên;
- Có nguyện vọng gắn bó lâu dài với Techcombank và tham gia xây dựng, phát triển nguồn lực dài hạn cho Techcombank;
- Tham gia vào các hoạt động phát triển năng lực số của Techcombank;
- Người lao động luôn thể hiện và góp phần lan tỏa các giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức của Techcombank.

2. Công thức tính số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng (Người Lao Động Được Lựa Chọn):

Số cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng được xác định theo công thức:

A	=	B	x	C	x	D	x	E	x	F
Số cổ phiếu được phân phối		Số cổ phiếu tiêu chuẩn		Hệ số tham gia phát triển nguồn lực		Hệ số tham gia phát triển năng lực số		Hệ số tham gia phát triển giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức		Hệ số đóng góp cho chiến lược 5 năm

Trong đó:

- **A - Số cổ phiếu được phân phối:** Tổng số lượng cổ phiếu một người lao động được mua
- **B - Số cổ phiếu tiêu chuẩn:** được xác định theo từng nhóm cấp độ nhân viên:

Cấp độ nhân viên	Số cổ phiếu tiêu chuẩn
Nhóm nhân viên cấp 1	15.000
Nhóm nhân viên cấp 2	6.000
Nhóm nhân viên cấp 3	2.500
Nhóm nhân viên cấp 4	1.500

- **C - Hệ số tham gia phát triển nguồn lực:** được xác định theo công thức $C = C1 \times C2$.

Trong đó,

+ C1: là hệ số được xác định dựa trên mức độ tham gia của Người lao động trong năm 2025 vào các hoạt động xây dựng, đào tạo, phát triển đội ngũ kế cận của Techcombank.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

+ C2: là tỷ lệ phần trăm của: Tổng số giờ làm việc thực tế Người lao động tham gia các dự án của đơn vị nhằm giải quyết các vấn đề của ngân hàng trong hoạt động kinh doanh, vận hành hàng ngày/Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn năm 2025 (2204 giờ)

Ghi chú: Hệ số C2 được hiển thị dưới dạng % và lấy 4 chữ số hàng thập phân theo nguyên tắc làm tròn như sau: chữ số thập phân thứ 5 sau dấu phẩy lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống.

Ví dụ: Tổng số giờ làm việc thực tế là 1113 giờ, Tổng số giờ làm việc tiêu chuẩn năm 2025 là 2204 giờ. Khi đó $C2 = 1113/2204 = 50,4990925590\% \Rightarrow$ Làm tròn: $C2 = 50,4991\%$

- **D – Hệ số tham gia phát triển năng lực số:** được xác định theo công thức $D = D1 \times D2$

Trong đó:

+ D1: là hệ số tham gia phát triển năng lực số của cá nhân được xác định dựa trên thời gian tham gia của Người lao động trong năm 2025 vào các hoạt động xây dựng năng lực số của Techcombank bao gồm: số hóa các nền tảng phục vụ khách hàng, phát triển các công cụ hỗ trợ giúp tăng năng suất.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

+ D2: là hệ số phản ánh mức độ hoàn thiện nền tảng và thúc đẩy các hoạt động phát triển năng lực số so với mục tiêu của Techcombank trong năm 2025.

Hệ số $D2 = 0,88$

- **E – Hệ số tham gia phát triển giá trị cốt lõi trong Văn hóa tổ chức:** là hệ số được xác định dựa trên mức độ tham gia của Người lao động trong năm 2025 vào các hoạt động hướng tới khách hàng là trọng tâm, đổi mới và sáng tạo, hợp tác vì mục tiêu chung.

Cấp độ	Định nghĩa	Hệ số
Tham gia toàn diện	Tham gia đầy đủ thời gian và có ý tưởng đóng góp tích cực	4
Tham gia hiệu quả	Tham gia chủ động và có đóng góp ý tưởng để các hoạt động được hoàn thiện	2,5
Tham gia tích cực	Tham gia các hoạt động chủ động và tích cực	1,5
Tham gia cơ bản	Tham gia các hoạt động theo yêu cầu	1

- **F - Hệ số đóng góp cho Chiến lược 5 năm:** là hệ số bổ sung để ghi nhận những nỗ lực của Người lao động được lựa chọn trong việc tham gia đóng góp và hoàn thành các mục tiêu trong giai đoạn chiến lược 5 năm 2021-2025.

Hệ số F = 2,2

Ghi chú:

- Số cổ phiếu A là số nguyên và được làm tròn theo nguyên tắc: chữ số thập phân sau dấu phẩy lớn hơn hoặc bằng 5 thì làm tròn lên, nhỏ hơn 5 thì làm tròn xuống.
- Trong trường hợp vì lý do làm tròn mà dẫn đến Tổng số cổ phiếu dự kiến phân phối cho Người Lao động cao hơn Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thì giao cho HĐQT quyết định phương án xử lý để đảm bảo không vượt quá tổng số cổ phiếu của đợt phát hành theo Chương trình.
- Trong trường hợp vì lý do làm tròn mà dẫn đến Tổng số cổ phiếu dự kiến phân phối cho Người Lao động thấp hơn Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành thì số cổ phiếu không phân phối hết này sẽ được xử lý theo nguyên tắc tại điểm 10, mục III, phụ lục I nêu trên.

PHỤ LỤC III

1. Danh sách cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm thông qua phương án và dự kiến sau khi tăng vốn:

Tên cổ đông	Mã số doanh nghiệp, ngày cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ (theo VSDC cung cấp)	Thông tin người đại diện theo pháp luật	Theo Danh sách cổ đông Techcombank tại thời điểm 31/7/2026. Vốn điều lệ: 70.862.404.140.000 đồng		Thời điểm tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Vốn điều lệ: 106.293.606.210.000 đồng		Thời điểm tăng vốn thông qua phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động. Vốn điều lệ: 106.593.378.550.000 đồng	
				Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ; Tỷ lệ sở hữu/Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ; Tỷ lệ sở hữu/Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*)	Cổ phần	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ; Tỷ lệ sở hữu/Vốn cổ phần có quyền biểu quyết (*)
Công ty Cổ phần Tập đoàn Masan	0303576603 cấp ngày 18/11/2004	23 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh	- Nguyễn Đăng Quang: Quốc tịch: Việt Nam; Số định danh cá nhân: ngày cấp tại Cục CS QLHC về TTXH - Danny Le: Quốc tịch: Mỹ; Số hộ chiếu: ,	1.048.630.998	14,798129%	1.572.946.497	14,798129%	1.572.946.497	14,756512%

